UBND TỈNH TÂY NINH
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Số: 18 /QĐ-HĐQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 12 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường cho vay, hỗ trợ của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh trên cơ sở hợp nhất chức năng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An và Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 9073/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 11974/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 04/TTr-QBVMT ngày 15 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được cho vay, hỗ trợ của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 47/QĐ-HĐQL ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo

vệ môi trường tỉnh Long An về việc ban hành Quy định danh mục ưu tiên, tiêu chí lựa chọn cho vay, lãi suất cho vay ưu đãi của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Long An năm 2017; Quyết định số 2396/QĐ-HĐQL ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh ban hành Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát, Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Quỹ ĐTPT tỉnh;
- Lưu: VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
CHỦ TỊCH

QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH TÂY NINH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Huỳnh Văn Sơn

UBND TỈNH TÂY NINH
HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ
QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
HOẠT ĐỘNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH

(Kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-HĐQL ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Tây Ninh)

1. Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề thu gom, xử lý, tái chế hoặc tái sử dụng chất thải bao gồm:

a) Xử lý và tiêu hủy chất thải rắn (rác thải);

b) Thu gom chất thải rắn (rác thải);

c) Thu gom, xử lý nước thải;

d) Tái chế hoặc tái sử dụng chất thải.

2. Doanh nghiệp sản xuất, cung cấp công nghệ, thiết bị, sản phẩm và dịch vụ phục vụ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, bao gồm:

a) Cung cấp công nghệ xử lý chất thải kết hợp thu hồi năng lượng, công nghệ tiết kiệm năng lượng được đánh giá hoặc thẩm định hoặc có ý kiến theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ;

b) Cung cấp dịch vụ xử lý nước thải sinh hoạt; đồng xử lý chất thải rắn sinh hoạt; dịch vụ quan trắc môi trường xung quanh;

c) Sản xuất năng lượng sạch; năng lượng tái tạo; thiết bị quan trắc môi trường;

d) Sản xuất, cung cấp thiết bị xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ cho cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô hộ gia đình; sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường được Bộ Tài nguyên và Môi trường chứng nhận Nhãn sinh thái Việt Nam;

đ) Sản phẩm được sản xuất từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải đáp ứng các quy định của pháp luật chất lượng sản phẩm hàng hóa;

e) Sản xuất phương tiện giao thông công cộng, trừ phương tiện giao thông công cộng sử dụng dầu; sản xuất phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng tái tạo, mức tiêu hao nhiên liệu thấp, phát thải thấp hoặc không phát thải; dịch vụ vận tải công cộng sử dụng năng lượng điện, nhiên liệu sạch, nhiên liệu tái tạo.

3. Hoạt động bảo vệ môi trường không phải là hoạt động đầu tư kinh doanh, bao gồm:

a) Đổi mới công nghệ, cải tạo, nâng cấp công trình xử lý chất thải để thực hiện lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; áp dụng kỹ thuật tốt nhất hiện có sớm hơn lộ trình đối với trường hợp phải áp dụng hoặc tự nguyện áp dụng đối với trường hợp không

phải áp dụng theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, bụi, khí thải công nghiệp tự động, liên tục sớm hơn lộ trình đối với trường hợp phải lắp đặt hoặc tự nguyện lắp đặt đối với trường hợp không phải lắp đặt theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;

b) Di dời hộ gia đình ra khỏi khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp;

c) Di dời cơ sở đang hoạt động để đáp ứng khoảng cách an toàn về môi trường hoặc để thực hiện lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Đầu tư phát triển vốn tự nhiên có khả năng tái tạo, cung cấp dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên; bảo vệ di sản thiên nhiên;

đ) Nghiên cứu, phát triển hệ thống thu gom và xử lý rác thải nhựa trôi nổi trên biển và đại dương;

e) Xử lý, cải tạo môi trường bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.

g) Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ về bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ.

4. Hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu hoặc có mục tiêu cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường bằng hình thức xử lý nước thải, khí thải, chất thải; thay đổi dây chuyền công nghệ sản xuất nhằm giảm thiểu ô nhiễm; phòng, chống, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường; nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng; bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu và các dự án, hoạt động bảo vệ môi trường khác phù hợp với quy định của pháp luật./.